

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
THÀNH PHỐ H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2022/KDTM-ST
Ngày 06-6-2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu P

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị B

Bà Hà Thị M

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu T - Thư ký Toà án nhân dân quận N, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Lương Thu H - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân quận N, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 23/2021/TLST-KDTM ngày 25 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXX-KDTM ngày 21 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/QĐST-KDTM ngày 10 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V; địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trương Công Đ; chức vụ: Cán bộ xử lý nợ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 11691/2021/UQ-HĐQT ngày 04/8/2021 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V); có mặt.

- Bị đơn: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC (Công ty NAC); địa chỉ trụ sở: Số 21/274 đường N, phường V, quận N, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Công H; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên; là người đại diện theo pháp luật của bị đơn; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Công H; nơi ĐKKHKT: Thôn Kim Ngân, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Bảo, thành phố H; nơi tạm trú: Số 7/121 đường Vòng V, phường Máy Chai, quận N, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng VBank) và Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC(sau đây gọi tắt là Công ty) ký các Hợp đồng tín dụng hạn mức, các khế ước nhận nợ để Công ty vay vốn tại VBank cụ thể:

Yêu cầu Tòa án buộc Công ty NAC phải thanh toán cho VBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng số 210817-3551015-01-SME ngày 21/08/2017; Hợp đồng cho vay từng lần số 030418-3551015-SME ngày 03/04/2018 và Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 02/04/2018. Tạm tính đến ngày 05/8/2021 còn nợ VBank số tiền là 828.564.738 đồng. Trong đó: Nợ gốc 533.671.592 đồng; nợ lãi 235.175.983 đồng; lãi bổ sung (lãi hoàn ưu đãi) 11.785.900 đồng; nợ lãi phạt chậm trả 47.931.263 đồng.

Yêu cầu Tòa án tiếp tục cho tính lãi, phạt chậm trả lãi theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ, các văn bản tín dụng kèm theo cho đến ngày Công ty NAC thanh toán hết nợ cho VBank.

Trường hợp Công ty NAC không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, VBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: 01 chiếc xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu CNHTC, số loại ZZ4257, số khung LSB3FA038399, số máy 150217007567, BKS 15C-132.40 do Công an thành phố H cấp ngày 15/08/2017 và 01 chiếc sơ mi rơ moóc nhãn hiệu CIMC, số khung 438XGK0W6484 BKS: 15R-127.01 do Công an thành phố H cấp ngày 16/08/2017 đứng tên Công ty NAC. Theo Hợp đồng thế chấp tài sản 210717-3551015-01/SME/TC ngày 21/07/2017.

Trường hợp Công ty NAC không trả được nợ, ông Nguyễn Công Huân có nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty NAC toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên đồng thời VBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Nguyễn Công Huân để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty NAC theo Hợp đồng bảo lãnh đã ký.

Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty tổng số tiền theo các Hợp đồng đã ký là 1.254.500.000 đồng.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng tín dụng, Công ty đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ đối với Ngân hàng. Ngân hàng đã đôn đốc Công ty nhiều lần về việc thanh toán nợ nhưng Công ty vẫn không thực hiện nghĩa vụ của mình. Ngân hàng khởi kiện Công ty đề nghị Tòa án buộc Công ty phải thanh toán tạm tính đến ngày 05/8/2021, Công ty còn nợ Ngân hàng số tổng số tiền như sau:

- Hợp đồng cho vay số 210817-3551015-01-SME ngày 21/8/2017: Nợ gốc: 334.535.649 đồng, nợ lãi: 133.040.899 đồng. Tổng cộng: 467.576.548 đồng. Chậm thanh toán từ ngày 26/8/2019.

- Hợp đồng cho vay số 030418-3551015-01-SME ngày 03/4/2018: Nợ gốc: 159.960.000 đồng, nợ lãi: 126.315.996 đồng. Tổng cộng: 286.275.996 đồng. Chậm thanh toán từ ngày 07/10/2019.

- Hợp đồng thế tín dụng: Nợ gốc: 39.175.943 đồng, nợ lãi: 35.536.251 đồng. Tổng cộng: 74.712.194 đồng. Chậm thanh toán từ ngày 10/6/2019.

Tổng cộng số tiền nợ của Công ty là: 828.564.738 đồng.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC tiếp tục phải trả khoản tiền lãi, phạt chậm trả lãi theo thỏa thuận của các bên tại các Hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ kèm theo cho đến khi Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC thanh toán hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Trường hợp Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại các tài sản bảo đảm thuộc quyền sở hữu của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC để thu hồi nợ. Cụ thể các tài sản bảo đảm gồm: Tài sản 1: Chiếc xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu CNHTC, số loại ZZ4257, số khung LSB3FA038399, số máy 150217007567, BKS 15C-132.40 do Công an thành phố H cấp ngày 15/08/2017. Tài sản 2: Chiếc sơ mi rơ moóc nhãn hiệu CIMC, số khung 438XGK0W6484 BKS: 15R-127.01 do Công an thành phố H cấp ngày 16/08/2017 đứng tên Công ty NAC. Theo Hợp đồng thế chấp tài sản 210717-3551015-01/SME/TC ngày 21/07/2017. Tất cả các xe trên đều được Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H cấp Giấy đăng ký xe mang tên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Vận tải NAC.

Trường hợp sau khi xử lý xong hết các tài sản bảo đảm nêu trên mà Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC vẫn chưa thanh toán hết các khoản nợ, thì VBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên,

phát mại các tài sản khác thuộc quyền sở hữu của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC để thu hồi nợ.

Trong trường hợp các tài sản bảo đảm nêu trên và các tài sản khác thuộc quyền sở hữu của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC vẫn chưa thanh toán hết các khoản nợ của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC tại Ngân hàng, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu bên bảo lãnh là ông Nguyễn Công Huân có nghĩa vụ bảo lãnh đối với các khoản vay của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC tại các Hợp đồng tín dụng số 210817-3551015-01-SME ngày 21/8/2017, số 030418-3551015-01-SME ngày 03/4/2018 theo Hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL ngày 03/4/2018.

Quan điểm của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn là Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Công Huân đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều không đến Tòa án nên không có quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn đã rút yêu cầu Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC phải trả tiền lãi phạt chậm trả.

Đối với các tài sản bảo đảm là: Xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu CNHTC, số loại ZZ4257, số khung LSB3FA038399, số máy 150217007567, BKS 15C-132.40 do Công an thành phố H cấp ngày 15/08/2017. Sơ mi rơ moóc nhãn hiệu CIMC, số khung 438XGK0W6484 BKS: 15R-127.01 do Công an thành phố H cấp ngày 16/08/2017 đứng tên Công ty NAC. Theo Hợp đồng thế chấp tài sản 210717-3551015-01/SME/TC ngày 21/07/2017. Tất cả các xe trên đều được Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H cấp Giấy đăng ký xe mang tên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Vận tải NAC.

Do hiện nay không xác định được ai là người quản lý và hiện nay đang ở đâu nên Ngân hàng đề nghị khi nào tìm thấy các tài sản này thì Ngân hàng đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự phát mại để thu hồi nợ.

* Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Công Huân vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Công Huân không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

Các hợp đồng tín dụng và các Khế ước nhận nợ được các bên tự nguyện ký, nội dung và hình thức đúng quy định của pháp luật. Công ty vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Công ty phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm 06/6/2022 với tổng số tiền 918.169.580 (chín trăm mười tám triệu, một trăm sáu mươi chín nghìn, trăm tám mươi đồng) đồng là có căn cứ chấp nhận. Đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về khoản tiền lãi phạt.

Trường hợp Công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì khi Ngân hàng tìm thấy được 02 tài sản bảo đảm (Xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu CNHTC, số loại ZZ4257, số khung LSB3FA038399, số máy 150217007567, BKS 15C-132.40 do Công an thành phố H cấp ngày 15/08/2017. Xe Sơ mi rơ moóc nhãn hiệu CIMC, số khung 438XGK0W6484 BKS: 15R-127.01 do Công an thành phố H cấp ngày 16/08/2017) đang ở đâu, thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án phát mại các tài sản thế chấp đó để thu hồi nợ là phù hợp quy định của pháp luật.

Bị đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

[1] Đây là vụ án Kinh doanh thương mại tranh chấp về các Hợp đồng tín dụng dài hạn giữa nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và bị đơn là Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC khởi kiện trong thời hạn luật định. Tranh chấp phát sinh giữa các bên là tranh chấp hợp đồng tín dụng quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận N, thành phố H thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt và tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng đối với bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Công Huân theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn và những người có quyền

lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về áp dụng pháp luật nội dung:

Xét tính hợp pháp của các hợp đồng tín dụng:

[3] Các Hợp đồng tín dụng số 210817-3551015-01-SME ngày 21/8/2017; Hợp đồng cho vay số 030418-3551015-01-SME ngày 03/4/2018; Hợp đồng thế tín dụng ký giữa nguyên đơn và bị đơn đều tuân thủ quy định của Bộ luật Dân sự. Do vậy, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết trong các hợp đồng.

Xét việc thực hiện hợp đồng của các bên và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về khoản tiền nợ gốc:

[5] Quá trình thực hiện hợp đồng, nguyên đơn đã giải ngân cho bị đơn số tiền vay theo thỏa thuận, nhưng bị đơn vi phạm nghĩa vụ nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn như cam kết. Do đó, nguyên đơn đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn và khởi kiện tại Tòa án là phù hợp với Điều 10 của các Hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết. Nguyên đơn giao nộp căn cứ chứng minh là bảng kê chi tiết nợ gốc theo lịch trình đã trả theo hợp đồng tín dụng đã ký của bị đơn, được tính từ thời điểm giải ngân đến ngày xét xử 06/6/2022. Xét các chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp phù hợp với nhau, phù hợp với lời trình bày của người đại diện của nguyên đơn của Bộ luật Dân sự năm, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đề nghị bị đơn phải trả số tiền nợ gốc 533.671.592 đồng.

Xét yêu cầu trả tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn:

[6] Việc các bên thỏa thuận mức lãi suất vay tại các hợp đồng tín dụng là phù hợp với quy định của pháp luật. Nguyên đơn cung cấp bảng tính lãi theo các bên cam kết trong hợp đồng, phù hợp với chính sách lãi suất của Ngân hàng trong từng thời kỳ. Dư nợ gốc tính lãi phù với tập sao kê giao dịch tài khoản vay. Như vậy, bảng tính lãi có căn cứ được chấp nhận. Đối chiếu bảng tính lãi với tập sao kê giao dịch tài khoản vay, xác định: Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 06/6/2022, bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền nợ lãi trong hạn 369.017.988 đồng, lãi quá hạn 364.213.835 đồng. Xét, cần chấp nhận yêu cầu trả tiền nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn như trên của nguyên đơn đối với bị đơn. Hội đồng xét xử thấy: Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về khoản tiền lãi phạt là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét, đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện mà nguyên đơn đã xin rút.

Đối với yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo của Ngân hàng:

[7] Xét các Hợp đồng thế chấp xe ô tô giữa Ngân hàng và Công ty NAC với 02 tài sản (Xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu CNHTC, số loại ZZ4257, số khung LSB3FA038399, số máy 150217007567, BKS 15C-132.40 do Công an thành phố H cấp ngày 15/08/2017. Xe Sơ mi rơ moóc nhãn hiệu CIMC, số khung 438XGK0W6484 BKS: 15R-127.01 do Công an thành phố H cấp ngày 16/08/2017) được công chứng và được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật. Do đó, trong trường hợp Công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án phát mại các tài sản thế chấp nêu trên là phù hợp quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do Công ty không hợp tác và không cung cấp được hiện nay các xe ô tô đang ở đâu, do ai quản lý, sử dụng nên Ngân hàng đề nghị khi nào tìm thấy các tài sản này thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại để thu hồi nợ. Trường hợp các tài sản bảo đảm trên và các tài sản khác thuộc quyền sở hữu của Công ty vẫn chưa thanh toán hết các khoản nợ của Công ty tại Ngân hàng, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu bên bảo lãnh là ông Nguyễn Công Huân có nghĩa vụ bảo lãnh đối với các khoản vay của Công ty tại các Hợp đồng tín dụng số 210817-3551015-01-SME ngày 21/8/2017, số 030418-3551015-01-SME ngày 03/4/2018 theo Hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL ngày 03/4/2018. Vì vậy, yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo trên của Ngân hàng là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Từ những phân tích và đánh giá trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố H tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

- Về án phí:

[9] Căn cứ khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 273, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 90, 91, 94, 95, 98 của Luật các tổ chức Tín dụng;

Căn cứ vào các điều 342; 351; 355; 471; 473; 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn.

1. Buộc Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm 06/6/2022 theo các Hợp đồng tín dụng đã ký số 210817-3551015-01-SME ngày 21/8/2017; Hợp đồng cho vay số 030418-3551015-01-SME ngày 03/4/2018; Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 02/4/2018 với tổng số tiền là 918.169.580 (Chín trăm mười tám triệu, một trăm sáu mươi chín nghìn, năm trăm tám mươi) đồng; trong đó:

Nợ gốc: 533.671.592 đồng;

Nợ lãi trong hạn: 4.804.152 đồng;

Nợ lãi quá hạn: 364.213.835 đồng.

Lãi hoàn ưu đãi: 15.480.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm, bị đơn Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Trường hợp Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, thì khi Ngân hàng Thương mại Cổ phần V phát hiện thấy hai (02) tài sản thế chấp sau đây, thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản để thu hồi nợ. Các tài sản này bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần V gồm:

Tài sản 1: Xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu CNHTC, số loại ZZ4257, số khung LSB3FA038399, số máy 150217007567, BKS 15C-132.40 do Công an thành phố H cấp ngày 15/08/2017.

Tài sản 2: Xe Sơ mi rơ moóc nhãn hiệu CIMC, số khung 438XGK0W6484 BKS: 15R-127.01 do Công an thành phố H cấp ngày 16/08/2017

(Theo Hợp đồng thế chấp số 210817-3551015-01-SME/TC ngày 21/8/2017).

3. Trường hợp sau khi xử lý xong hết các tài sản bảo đảm nêu trên mà Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC vẫn chưa thanh toán hết các khoản nợ, thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại các tài sản khác thuộc quyền sở hữu của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC để thu hồi nợ.

4. Trong trường hợp các tài sản bảo đảm nêu trên và các tài sản khác thuộc quyền sở hữu của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC vẫn chưa thanh toán hết các khoản nợ của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có quyền yêu cầu bên bảo lãnh là ông Nguyễn Công Huân có nghĩa vụ bảo lãnh đối với các khoản vay của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC tại các Hợp đồng tín dụng số 210817-3551015-01-SME ngày 21/8/2017; Hợp đồng cho vay số 030418-3551015-01-SME ngày 03/4/2018; Hợp đồng thế tín dụng.

5. Đình chỉ giải quyết yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V về việc buộc Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC phải trả khoản tiền lãi phạt.

6. Về án phí:

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Thương mại Vận tải NAC phải nộp số tiền án phí sơ thẩm là 39.545.087 (Ba mươi chín triệu, năm trăm bốn mươi lăm nghìn, không trăm tám mươi bảy) đồng.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 18.429.000 (mười tám triệu, bốn trăm hai mươi chín nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006533 ngày 22/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố H.

7. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Vận tải NAC, ông Nguyễn Công Huân được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

8. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận N;
- Chi cục THA dân sự quận N;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu P

